



## TƯỜNG TRÌNH THỦ THUẬT

Số PT: 22-0045129

Lần mổ: 1

Phòng mổ: P.DSA02

Họ tên: NGUYỄN VĂN VỆ

Năm sinh: 1991

Giới tính: Nam

Địa chỉ: TÂN TRUNG KINH, Xã Hiếu Trung, H. Tiểu Cần, Trà Vinh

Chẩn đoán trước phẫu thuật: Nhồi máu cơ tim cấp ST chênh lên thành trước vách giờ 3, chưa ghi nhận biến chứng Killip 1 (I21.0)

Nhóm	Chẩn đoán sau phẫu thuật	Phương pháp phẫu thuật
1	Nhồi máu cơ tim cấp ST chênh lên thành trước vách giờ 3, chưa ghi nhận biến chứng Killip 1 (I21.0); Bệnh 2 nhánh mạch vành đã đặt stent LM-LAD I-II (08/06/2022), còn hẹp 60% LCx I-II (I25.0)	Chụp, nong và đặt stent động mạch vành (Can thiệp mạch vành có IVUS)

Phương pháp vô cảm: TÊ TẠI CHỖ

Phẫu thuật viên: BSCKI. Nguyễn Đức Chính (chính), ThS BS. Nguyễn Công Thành

Tên cản quang: OMNIPAQUE INJ 350MG/ML 100ML

Bác sĩ gây mê:

Liều sd cản quang: 90

KTV gây mê:

Thời gian chiếu tia X: 20

Dụng cụ viên:

Liều chiếu tia X: 454

Ngày phẫu thuật: 08/06/2022

Bắt đầu: 02:20 08/06/2022

Kết thúc: 02:55 08/06/2022

\* Chụp mạch vành: Bs Chính - Bs. Thành - Bs Tiến (HV) - BS. Tuấn (HV).

- đường vào đM quay (P), Allen test (-). Dụng cụ: TIG 3.5, Sheath 6F.

- Kết quả chụp mạch vành:

+ Hệ động mạch vành ưu thế phải

+ LM: hẹp 30% LM đoạn xa.

+ LAD: hẹp 90% LAD I -II

+ LCx: hẹp tỏa 60% LCx I-II

+ RCA: hẹp 40% RCA II.

- Kết luận: Bệnh mạch vành 2 nhánh

\* Giải thích gia đình can thiệp mạch vành, gia đình đồng ý. Tiến hành can thiệp mạch vành

- Dụng cụ: guiding EBU 3.0 6F, guidewire Runthrough.

- Cài guiding EBU vào động mạch vành trái

- đưa guidewire vượt sang thương đến đoạn xa LAD

- Nong bóng PWR 2.0x20 mm tại sang thương LAD I-II, áp lực 12 bar

- Tiến hành khảo sát sang thương bằng IVUS:

+ Chỉ định: tối ưu hóa can thiệp mạch vành

+ Mật độ sang thương hỗn hợp

+ CSA = 2.0 mm<sup>2</sup>, Plaque burden: 78 %

+ Đường kính đầu gần: 3.3mm, đầu xa 2.8 mm

+ Chiều dài sang thương: 26 mm

+ Không ghi nhận huyết khối, bóc tách.

- đặt stent RESOLUTE ONYX 3.0x30 mm, tại sang thương L<-LAD I-II, áp lực 10-12 bar.

- Nong lại bằng NC Sapphire 3.0x15 mm, áp lực 14-16-20 bar.

- Khảo sát lại IVUS: stent nở tốt, áp tốt, không bóc tách

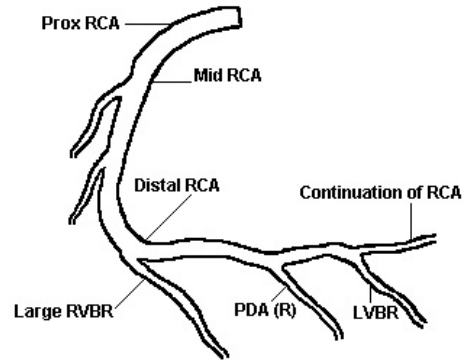
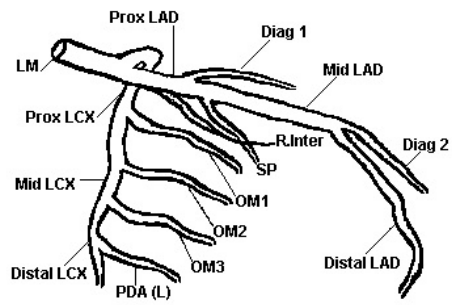
- Chụp lại dòng chảy TIMI III.

- Kết thúc thủ thuật. Băng ép

- Thời gian soi tia: 20 phút 50 giây

- Liều lượng tia: 454 mGy

- Lượng thuốc cản quang: 90 mL (XENETIX 350)



Phẫu thuật viên

*[Signature]*

Signature Valid



BSCKI. Nguyễn Đức Chính

Ngày ký: 03:36, 08/06/2022

Giải phẫu bệnh ☐